**THƯ CHUNG 2001**

**ĐỂ HỌ ĐƯỢC SỐNG VÀ SỐNG DỒI DÀO**

**(Ga 10,10)**

Anh em linh mục,

Anh chị em tu sĩ và giáo dân rất thân mến,

1. Anh em Giám mục chúng tôi họp nhau tại Thủ đô Hà Nội, để cùng nhìn lại đời sống Hội Thánh trong những thập niên cuối của thế kỷ vừa qua và suy nghĩ về con đường chúng ta cùng tiến bước trong thiên niên kỷ mới. Chúng tôi xin gửi tới toàn thể anh chị em lời chào thân ái “Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Đức Giêsu Kitô ban cho anh chị em ân sủng và bình an” (Ep 1,2).

Đáp lời kêu gọi của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II trong Tông thư Khởi đầu Ngàn năm thứ ba, chúng tôi đã cùng nhau suy nghĩ để “tìm những sáng kiến mục vụ phù hợp với hoàn cảnh và nhu cầu” (Tông thư Khởi đầu Ngàn năm thứ ba, số 29) của Hội Thánh Việt Nam trong giai đoạn mới.

**I. Bối cảnh**

2. Nhìn lại 21 năm qua (1980 – 2001), dưới ánh sáng Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô, chúng tôi vui mừng tạ ơn Thiên Chúa Cha vì yêu thương đã ban Thánh Thần Sự Sống đến hoạt động không ngừng trên chúng tôi cũng như trên anh chị em, giúp chúng ta sống đức tin trong từng giai đoạn lịch sử của Đất Nước.

Khi Đất Nước mới thống nhất, Thư Chung ngày 1-5-1980 mở ra đường hướng “Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc, xây dựng một nếp sống và một cách diễn tả đức tin phù hợp với truyền thống dân tộc”, nhằm tạo điều kiện cho hạt giống Tin Mừng Chúa Kitô tiếp tục phát triển và đơm bông kết trái trên thửa đất quê hương chúng ta.

Lúc Đất Nước chuyển mình đi vào nền kinh tế thị trường, Thư Chung ngày 19-10-1992 nêu lên những vấn đề mà giai đoạn lịch sử mới đưa tới cho đời sống đức tin trong gia đình, trong xã hội, đồng thời nhắc nhở anh chị em củng cố lòng đạo theo truyền thống đạo đức của Hội Thánh và văn hoá của dân tộc.

Trong bối cảnh toàn cầu hoá, đồng thời nhân dịp kết thúc Thượng Hội Đồng Giám mục Á châu, Thư Chung ngày 17-10-1998 nêu lên những vấn đề mới đặt ra trong các lĩnh vực của đời sống đức tin, gia đình, xã hội, đặc biệt đối với các tầng lớp trí thức, lao động, nông dân, di dân, giới trẻ, nhằm giúp mọi người sống Tin Mừng Đức Giêsu Kitô, Đấng là Chân Lý tròn đầy và là Sự Sống viên mãn.

Nhân dịp Năm Thánh 2000 và kỷ niệm một năm ban hành Tông huấn Giáo Hội tại Châu Á, chúng tôi đã nhắc nhở anh chị em về sứ mạng “sống, làm chứng và loan báo Tin Mừng”, nhằm giới thiệu Đức Giêsu Kitô là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống cho mọi người và góp phần xây dựng nền văn minh tình thương.

3. Chúng tôi vui mừng cảm tạ Thiên Chúa vì mọi thành phần Dân Chúa đã tích cực góp phần củng cố đời sống hiệp thông và hợp nhất trong Hội Thánh, cũng như đã nỗ lực xây dựng Đất Nước, phát triển xã hội, bảo vệ gia đình và thăng tiến con người.

Chúng tôi ghi nhận sự hợp tác của anh chị em giáo dân. Nhờ được củng cố và đào sâu đức tin qua việc học hỏi và sống Lời Chúa cũng như nỗ lực canh tân đời sống, anh chị em đã quảng đại chia sẻ vật chất và tinh thần cho các điểm truyền giáo và có mặt trong mọi lĩnh vực mà xã hội cho ph&eacute;p: tích cực hoà nhập vào công cuộc phát triển Đất Nước, giao hảo với các tôn giáo cũng như đồng bào, hợp tác với mọi người trong công tác xã hội …

4. Chúng tôi đánh giá cao những đóng góp của anh em linh mục và các tu sĩ nam nữ, những người cộng sự đắc lực của chúng tôi. Anh chị em đã có nhiều sáng kiến mục vụ, đồng thời dấn thân phục vụ trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, xã hội … đặc biệt đối với người nghèo khổ và bệnh tật. Chúng tôi khuyến khích anh chị em phát huy sáng kiến đóng góp cho xã hội trong những gì phù hợp với ơn gọi và khả năng của mình và không quên trau dồi đời sống tu đức, vì “trong thinh lặng, nêu gương nghèo khó và từ bỏ, thanh khiết và chân thành, quên mình trong vâng phục, tất cả những điều ấy mới trở nên chứng tá hùng hồn” (Tông huấn Giáo hội tại Châu Á, số 44).

5. Riêng về các Giám mục và Hội đồng Giám mục, chúng tôi, trong suốt hai thập kỷ qua, đã không ngừng đồng hành với anh chị em trong những giai đoạn lịch sử thể hiện qua các Thư chung và mục vụ. Chúng tôi đang cố gắng hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức Hội đồng Giám mục với các ban chuyên môn để có thể phục vụ anh chị em cách hữu hiệu hơn. Về lĩnh vực đào tạo giáo dân, dù đã quan tâm nâng cao nhận thức để giáo dân có vai trò tích cực và năng động hơn trong Giáo Hội và xã hội, chúng tôi vẫn chưa thực hiện được như lòng mong ước.

6. Vào thời điểm của năm đầu thiên niên kỷ mới này, chúng tôi đã tự hỏi rằng bối cảnh của Đất Nước và của Hội Thánh Việt Nam hiện nay có những đặc điểm nào, để từ đó tìm ra đường hướng mục vụ thích hợp thực thi điều Chúa muốn là “để họ được sống và sống dồi dào” (Ga 10,10). Hoàn cảnh đang thay đổi sâu rộng và nhanh chóng do tác động của xu hướng toàn cầu hoá. Chính trong bối cảnh tranh tối tranh sáng này, chúng ta phải sống và loan báo Tin Mừng.

7. Trước hết là mặt sáng hoặc tích cực: nếu ngày nay người ta chứng kiến một khát vọng và nỗ lực xây dựng Đất Nước giàu mạnh hơn về phương diện vật chất như công nghiệp hoá, hiện đại hoá ..., về phương diện tinh thần như giữ gìn bản sắc dân tộc, nâng cao dân trí, thì người ta cũng ghi nhận rằng con người ngày nay quan tâm đến các vấn đề gia đình và xã hội như xoá đói giảm nghèo, chăm sóc phụ nữ và trẻ em, phát huy hoạt động xã hội của giới trẻ, đồng thời lưu tâm đến các vấn đề ở quy mô lớn hơn như mở rộng các quan hệ quốc tế và hoà nhập vào cộng đồng nhân loại.

**8. Tuy nhiên vẫn còn mặt tối hoặc tiêu cực: đó đây trên bình diện quốc gia, mức sống người dân còn thấp, lao động không đủ sống, thất nghiệp ...; sự sống chưa được tôn trọng và bảo vệ đúng mức, lại thường xuyên bị đe doạ bởi thiên tai và nạn phá huỷ môi trường, bởi tai nạn giao thông và các tệ nạn như nghiện ngập ma tuý, mãi dâm, HIV-AIDS; sự gian dối có chiều hướng tràn lan trong xã hội như hàng giả, bằng giả, hối lộ và tham nhũng. Ngoài ra, sự chênh lệch giữa người giàu và người nghèo, giữa thành thị và nông thôn ngày càng gia tăng, tạo nên một làn sóng người đổ xô về thành thị. Hơn nữa, sự suy yếu đạo đức trong gia đình ngày càng bôc lộ qua nhiều hiện tượng phổ biến như buôn bán phụ nữ và trẻ em, bạo hành trong gia đình, lạm dụng tình dục trẻ em. Cuối cùng, bối cảnh kinh tế thị trường và cạnh tranh thúc đẩy ngày càng nhiều người chạy theo lợi nhuận bất chấp các giá trị đạo đức khiến nhiều người trẻ bị hụt hẫng khi nhìn về tương lai.**

Tình trạng xã hội này đặt ra nhiều thách thức. Nếu nền kinh tế thị trường có xu hướng biến tất cả thành hàng hoá, và có nguy cơ lấy đồng tiền làm thước đo mọi sự thì đâu là đường hướng mục vụ của Hội Thánh Việt Nam trong bối cảnh này?

**II. Đường hướng mục vụ trong bối cảnh mới**

Yêu thương và phục vụ - Để họ được sống và sống dồi dào (Ga 10,10)

9. Đứng trước thực trạng xã hội với những thách đố mới này, Hội Thánh ý thức sứ mạng của mình là tiếp nối sứ mạng yêu thương và phục vụ của Chúa Giêsu.

Để yêu thương và phục vụ, trước hết ta phải tiếp tục đường hướng đồng hành với dân tộc, đồng cảm, chia sẻ hy vọng và lo âu của dân tộc trong tiến trình phát triển xã hội và thăng tiến con người. Ta không nhìn những vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, giáo dục như những kẻ đứng ngoài cuộc, nhưng nhận đó là những vấn đề của ta và chủ động góp phần giải quyết, hầu cho mọi người được sống và sống dồi dào. Ta không thể thờ ơ với những chương trình phát triển cũng như tình trạng nghèo đói và những tệ nạn xã hội, bởi vì ta là thành viên của cộng đồng dân tộc với tất cả quyền lợi và nghĩa vụ.

10. Trong thế giới hôm nay và trong Hội Thánh toàn cầu, “đối thoại là tên gọi mới của niềm hy vọng” (Thượng Hội đồng tháng 10-2001, Tài liệu làm việc, số 30) bởi vì nó mở cửa cho tương lai. Trên Đất Nước ta, với 54 sắc tộc, với nhiều nền văn hoá, nhiều tín ngưỡng và nhiều tôn giáo khác nhau, với sự phân hoá giàu – nghèo, nông thôn – thành thị ngày càng sâu đậm, đối thoại trở thành yếu tố quyết định của tương lai. Đối thoại để hiểu biết, chấp nhận nhau, tôn trọng và yêu thương nhau, cùng nhau xây dựng tương lai và thăng tiến cuộc sống. Phúc Âm Chúa Giêsu, Giáo huấn Xã Hội của Công đồng Vatican II, Tông huấn Giáo hội tại Châu Á, càng thôi thúc ta mở rộng lòng mình để đối thoại và chia sẻ niềm hy vọng về Sự Sống Viên Mãn do Đức Kitô Phục Sinh đem tới cho mọi người.

Kỳ thực, đối thoại là một phần thiết yếu trong sứ mạng của Hội Thánh, “Vì nó xuất phát từ chính sự đối thoại yêu thương ban ơn cứu độ của Chúa Cha với nhân loại qua Chúa Con và trong quyền năng của Chúa Thánh Thần” (Tông huấn Giáo hội tại Châu Á, số 29). Theo khuôn mẫu ấy, cuộc đối thoại phải khởi đi từ trong lòng Hội Thánh, giữa các thành phần Dân Chúa, bằng khiêm tốn lắng nghe, bằng trao đổi yêu thương để trở thành một tiếng nói hy vọng khơi nguồn cho cuộc đối thoại với mọi anh chị em ở những môi trường khác biệt.

11. Trước hết phải đối thoại với người nghèo, không chỉ là nghèo về của cải vật chất mà còn nghèo về phẩm giá, về kiến thức, về niềm hy vọng ... Không nên coi người nghèo như đối tượng của “việc từ thiện” nhưng như những con người đáng được tôn trọng và cần được lắng nghe.

Trong tinh thần này, nên chú ý đến cách cư xử đối với đồng bào các dân tộc thiểu số. Tránh lợi dụng sự đơn sơ thật thà của họ để chiếm đoạt tiền bạc và sản phẩm, nhưng cần đối thoại để hiểu biết, yêu mến, tôn trọng và liên đới, nhằm bảo vệ phẩm giá, quyền lợi của họ.

12. Một lớp người mới đang cần được lắng nghe và đối thoại, đó là những người di dân đang gia tăng rất nhanh theo nhịp phát triển kinh tế. Họ như đoàn chiên không người chăn dắt. Họ dễ dàng bị bóc lột sức lao động, bị xô đẩy vào những con đường tội ác hoặc những tệ nạn xã hội. Những người có trách nhiệm trong Hội Thánh cũng như các cộng đồng tín hữu ở mỗi địa phương cần quan tâm phát hiện, tìm hiểu, lắng nghe và nâng đỡ họ. Anh chị em tín hữu di dân cần được đón tiếp vào cộng đồng địa phương và cần được nâng đỡ trong cảnh bơ vơ khốn cùng.

13. Trên Đất Nước ta, đa số đồng bào là người có tín ngưỡng và tôn giáo, cần có sự đối thoại để hiểu biết, tôn trọng, yêu thương và cùng nhau thăng tiến cuộc sống của mọi người. Sự đối thoại này trước hết phải diễn ra ngay trong cuộc sống hằng ngày giữa các tín đồ cùng sống trong một thôn xóm, khu phố, qua cách giao tiếp, làm ăn, buôn bán với nhau cũng như chia cơm sẻ áo cho nhau. Tôn giáo phải là nền tảng cho người ta xích lại gần nhau. Ngoài ra, sự gặp gỡ thân tình giữa các vị lãnh đạo tôn giáo các cấp sẽ tác động trên các tín đồ, cổ vũ sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau, hợp tác với nhau trong việc phục vụ hạnh phúc của đồng bào.

14. Với 54 sắc tộc chung sống trên quê hương thân yêu này, chúng ta có một giải màu văn hoá thật đa dạng và rực rỡ, cần được bảo vệ và phát huy. Hội Thánh đem Tin Mừng đến không phải để thay thế các nền văn hoá, nhưng để giúp cho các nền văn hoá được thăng hoa, đạt tới đỉnh cao của chân thiện mỹ. Điều chúng tôi đã nêu trong Thư Chung năm 1980: “xây dựng một nếp sống và một lối diễn tả đức tin phù hợp hơn với văn hoá dân tộc” cần được tiếp tục thực hiện thông qua con đường đối thoại, bởi vì Phúc Âm phải được công bố cho mọi dân tộc: “Ngàn dân ơi, hãy chúc tụng Chúa” (Tv 116/117, 1).

15. Con đường đối thoại này sẽ giúp chúng ta hợp tác với mọi người thành tâm thiện chí đẩy lùi nền văn hoá của sự chết với lối sống gian dối, áp bức, bất công, bạo lực, phi nhân, bằng cách phát triển mọt xã hội mới với lối sống chân thật, công bằng, tôn trọng sự sống và các quyền con người, đồng thời xây dựng nền văn minh tình thương và hoà bình, như ĐTC Gioan Phaolô II kêu gọi trong Tông thư Khởi đầu Ngàn năm thứ ba.

**III. Phát huy khả năng thi hành đường hướng mục vụ**

16. Để có thể thi hành đường hướng mục vụ này, ta cần thực hiện cuộc đổi mới trong nếp nghĩ và trong cách làm, nơi bản thân cũng như nơi cộng đoàn.

Đổi mới nếp nghĩ là đổi mới tầm nhìn. Tin Mừng và Giáo huấn xã hội của Hội Thánh là những chuẩn mực cho hành động xây dựng, phát triển và thăng tiến. Từ khi Công đồng Vatican II ban hành Hiến Chế Mục Vụ về Giáo Hội trong thế giới hôm nay, giáo huấn của Hội Thánh về con người, về gia đình, về xã hội đã được triển khai sâu rộng qua các Thông điệp, các Tông huấn, nhất là các Tông huấn hậu Thượng hội đồng giám mục. Chúng tôi mong rằng trong chương trình đào tạo linh mục, tu sĩ cũng như giáo dân, các giáo phận và các giáo xứ sẽ chú trọng hơn tới việc học hỏi và áp dụng những giáo huấn này.

17. Hội Thánh không ngừng rao giảng rằng con người là đối tượng của Tình Yêu sáng tạo và cứu độ của Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa bảo đảm phẩm giá của con người. Thiên Chúa đã yêu thương con người đến nỗi sai Ngôi Lời xuống thế làm người để ở cùng chúng ta (x. Ga 1,14) và Con Thiên Chúa làm người đang tự đồng hoá với những con người nhỏ b&eacute; nghèo hèn nhất (x. Mt 25,31-46). Vì thế con người phải là đối tượng phục vụ của mọi chế độ chính trị, xã hội và mọi hoạt động kinh tế: tất cả là để giúp con người sống và sống dồi dào.

18. Trên thế giới và ngay trong Đất Nước chúng ta, gia đình đang bị đe doạ bởi nhiều lực huỷ diệt của văn hoá sự chết. Mối đe doạ từ bên trong là lối sống hưởng thụ ích kỷ, là sự hời hợt trong lời cam kết dấn thân. Mối đe doạ từ bên ngoài là nỗi vất vả của đời sống lao động, kinh tế, là sự cuốn hút của những phương tiện truyền thông, là lối sống buông thả đang nhen nhúm trong xã hội. Tất cả những yếu tố bên trong, bên ngoài ấy đang làm cho gia đình trở nên mong manh, đưa đến những hậu quả nặng nề cho các cặp vợ chồng và nhất là cho con cái. Những thống kê chưa đầy đủ về ly dị trong những năm qua cho thấy một tỉ lệ gia tăng đáng sợ.

Trong truyền thống dân tộc thì gia đình là rường cột của xã hội. Giáo huấn của Hội Thánh coi gia đình như chiếc nôi của sự sống và như nhà giáo dục đầu tiên (x. Tông huấn Giáo hội tại Châu Á, số 46). Như vậy, ta cần tìm mọi phương thế bảo vệ và củng cố sự bền vững của gia đình, trong đó bậc cao niên cần được chăm lo và trẻ em cần được đùm bọc. Các giáo xứ cần chú trọng đến việc giúp các bạn trẻ chuẩn bị hôn nhân kỹ hơn, bằng cách giúp họ hiểu biết về các phương diện tâm sinh lý, dưỡng nhi, giáo dục, và cần tìm những phương thức đồng hành với các gia đình trẻ để giúp họ vượt qua những khủng hoảng thường xảy ra trong những năm đầu của đời sống hôn nhân. Chúng tôi ước mong mỗi giáo phận có một Văn phòng mục vụ về Hôn nhân và Gia đình, và giữa các giáo phận có sự chia sẻ kinh nghiệm cũng như tài liệu mục vụ. Đó sẽ là bước đầu để tiến tới việc thiết lập một Văn phòng mục vụ gia đình ở cấp Hội đồng Giám mục.

19. Nếu Hội Thánh luôn quan niệm xã hội như cộng đồng hiệp thông, liên đới trách nhiệm, phục vụ cho sự sống và phẩm giá con người, thì trong tư cách là thành viên của cộng đoàn Dân Chúa, chẳng những ta không thể thờ ơ với đời sống xã hội và cộng đồng dân cư quanh ta, mà trái lại ta còn cảm thấy được cổ vũ để đảm nhận những vai trò tích cực trong công cuộc xây dựng xã hội. Đã đành, dấn thân trong đời sống kinh tế, chính trị và xã hội là ưu thế của giáo dân, nhưng mỗi giáo phận, giáo xứ cũng cần có chương trình đào tạo chuyên sâu để mỗi tín hữu có thể an tâm hơn khi dấn thân tham gia vào các chương trình phát triển xã hội; và từng giáo dân, nhất là giới trẻ và phụ nữ, cần được thấm nhuần giáo huấn của Hội Thánh liên quan đến con người, gia đình và xã hội.

20. Chúng tôi nêu riêng giới trẻ, vì giới trẻ vừa là hiện tại vừa là tương lai của Đất Nước và của Hội Thánh, nhưng truyền thống văn hoá tôn trọng tuổi tác nhiều khi ngăn cản người trẻ đảm nhận trách nhiệm của mình đối với cộng đồng. Giới trẻ ngày nay đang phải đương đầu với nhiều thách đố. Họ cần được trang bị đầy đủ về kiến thức, đạo đức và tinh thần trách nhiệm để dấn thân bảo vệ sự sống và phẩm giá con người.

Còn người phụ nữ vốn chiếm hơn nửa dân số Việt Nam, đang cần được thăng tiến trong cộng đồng xã hội cũng như trong cộng đồng Hội Thánh. Thái độ trọng nam khinh nữ vẫn còn tồn tại ít nhiều. Di sản Khổng Mạnh về phụ nữ trong văn hoá Việt Nam có nhiều ưu điểm nhưng cũng có nhiều điều bất lợi. Ta cần sàng lọc di sản ấy và vận dụng giáo huấn của Hội Thánh để tìm lại cho người phụ nữ phẩm giá và vai trò xứng đáng (x. Tông huấn của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II về Phẩm giá người phụ nữ).

21. Ngoài ra, đổi mới bản thân là điều căn bản để có thể yêu thương và phục vụ. Ở đây chúng tôi muốn nói đến đổi mới lòng đạo, đó là nội lực của ta, là lòng tin, cậy, mến được Thiên Chúa ban cho. Lòng đạo đức thật theo Thánh Giacôbê là yêu thương phục vụ người nghèo khổ và giữ mình đừng vướng vào những thói xấu của thời đại (x. Gc 1,27). Thánh Phaolô cũng cho thấy ý Chúa là yêu thương và phục vụ nhau (x. Rm 12,1-2). Lời Chúa, các bí tích và đời sống cầu nguyện là những phương thế hữu hiệu giúp đổi mới bản thân. Chuyên tâm đọc, suy niệm và thực hành Lời Chúa, chuyên cần lĩnh nhận các bí tích một cách sốt sắng, cầu nguyện kết hiệp sâu xa với Thiên Chúa sẽ thanh luyện ta khỏi thói ích kỷ, đem lại cho ta nguồn sức mạnh để quảng đại phục vụ quên mình theo gương Đức Giêsu Kitô.

22. Cuối cùng, việc đổi mới phải lan rộng tới mọi cộng đoàn Hội Thánh, từ giáo phận đến giáo xứ, từ dòng tu đến giới nhóm đoàn thể, sao cho tất cả trở thành những cộng đoàn hiệp thông và hợp nhất, chung sức thi hành sứ mạng yêu thương và phục vụ, đặc biệt đối với người nghèo, người bị bỏ rơi, bị loại trừ. Bài học trang trọng và tha thiết hơn cả mà Chúa Giêsu đã dạy nhiều lần, chính là bài học về khiêm tốn và phục vụ, loại trừ óc địa vị và cục bộ (x. Mc 9,33–10,45 ; Lc 9,46-56 ; 22,24-27).

Trong bối cảnh kinh tế thị trường hiện nay, đồng tiền, địa vị, danh vọng đang có xu hướng trở thành cùng đích của cuộc sống và có nguy cơ phá vỡ cả những tương quan thánh thiêng nhất, công cuộc đổi mới mời gọi ta phải làm chứng về sự hiệp thông và hợp nhất mà Chúa Giêsu đem lại nhờ cái chết và sự phục sinh của Người, như Thánh Phaolô viết trong thư gửi tín hữu Êphêsô: “Anh em hãy ăn ở thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại; hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn nhau. Anh em hãy thiết tha duy trì sự hợp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hoà gắn bó với nhau” (Ep 4,2-4).

Thánh Phaolô còn nói một cách cụ thể hơn trong thư gửi tín hữu Philipphê: “Đừng làm chi vì ganh tị hay vì hư danh, nhưng hãy lấy lòng khiêm nhường mà coi người khác hơn mình. Mỗi người đừng tìm lợi ích cho riêng mình, nhưng hãy tìm lợi ích cho người khác. Giữa anh em với nhau, anh em hãy có những tâm tình như chính Đức Kitô Giêsu” (Pl 2,3-4).

23. Một lần nữa, trước niềm hy vọng mở ra cho mùa xuân yêu thương và phục vụ trong ngàn năm mới, chúng tôi muốn bày tỏ lòng tri ân và gửi lời chào đến tất cả anh chị em, là những người đang cùng Đức Kitô dấn thân chia sẻ sự sống dồi dào cho mọi người.

Chúng ta hãy hướng lòng lên Đức Trinh Nữ Maria như người Mẹ dạy dỗ mẫu gương yêu thương và phục vụ cho sự sống và hạnh phúc của loài người.

Mẹ đã đón nhận Chúa Giêsu, Đấng là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống để trao cho chúng ta. Mẹ đã mở rộng lòng mình đón nhận ân huệ của Thiên Chúa, tự hiến hoàn toàn cho Thiên Chúa: “Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói” (Lc 1,38).

Mẹ đã yêu thương và phục vụ khi vội vã lên đường đi viếng bà Êlisab&eacute;t. Mẹ không chỉ đem đến cho bà Êlisab&eacute;t tình chị em và sự giúp đỡ, mà còn đem chính Sự Sống là Con Thiên Chúa nhập thể (x. Lc 1,39-56).

Mẹ đã yêu thương và phục vụ ở Cana khi quan tâm đến sự lúng túng vì thiếu rượu của gia đình tân hôn, đã can thiệp để niềm vui của đôi trẻ và khách mời được trọn vẹn (x. Ga 2,1-12).

Mẹ đã yêu thương và phục vụ đến cùng khi đứng dưới chân thập giá tham dự vào cuộc hiến tế của Chúa Giêsu, người Con duy nhất của Mẹ, cuộc hiến tế đem lại sự sống vĩnh cửu cho cả nhân loại (x. Ga 19,25-27).

Mẹ đã yêu thương và phục vụ khi hiện diện giữa các môn đệ trong Nhà Tiệc Ly để cầu nguyện và chờ đón Chúa Thánh Thần là Đấng Ban Sự Sống, do Chúa Giêsu gửi xuống nhằm đổi mới địa cầu và làm cho muôn loài được sống (x. Cv 2).

Mẹ vẫn yêu thương và phục vụ khi không ngừng chuyển cầu, nâng đỡ ủi an Hội Thánh qua mọi thời đại. Mẹ đã đến với các tín hữu Việt Nam để an ủi chữa lành và nâng đỡ trong mọi cảnh huống vui buồn của đời sống.

Xin Đức Mẹ La Vang tiếp tục dạy dỗ, an ủi và nâng đỡ tất cả chúng ta trên con đường yêu thương và phục vụ để giúp cho mọi người đồng đạo, đồng bào và đồng loại được sống và sống dồi dào.

Hà Nội, ngày 22 tháng 09 năm 2001

       Tổng Thư ký HĐGMVN                              Chủ tịch HĐGMVN

                (đã ký)                                                    (đã ký)

      + Phêrô Nguyễn Soạn                         + Phê rô Nguyễn Văn Hòa